

BÁO CÁO

Về công tác quản lý nhà nước đối với cát, sỏi lòng sông

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 3005/BTNMT-ĐCKS ngày 25/6/2019 về công tác quản lý nhà nước đối với cát, sỏi lòng sông,

UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo như sau:

1. Công tác ban hành các văn bản quản lý cát, sỏi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh:

Ngoài việc thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường; Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý nhà nước theo thẩm quyền để triển khai thực hiện Luật khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Phối hợp cùng với các tỉnh, thành phố trong khu vực và giáp ranh ký kết quy chế phối hợp, nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước, bảo vệ tài nguyên khoáng sản của tỉnh và vùng lân cận. Nội dung của các quyết định, văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh tập trung chủ yếu việc chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; bảo vệ môi trường, thuế, phí...Đối với hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng tập trung chỉ đạo chấn chỉnh việc ký hợp đồng gia công khai thác cát; khai thác vượt sản lượng, vượt số lượng tàu ghe, công suất khai thác theo Giấy phép; Kiểm tra, rà soát việc cấp phép bến bãi; xây dựng kế hoạch kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, khai thác cát trái phép, khai thác không đúng trình tự khai thác, vận chuyển, tập kết cát theo đề án...(phụ lục I kèm theo).

2. Tình hình lập, trình phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh:

Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã được lập và phê duyệt tại Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh, theo nội dung Quyết định phê duyệt quy hoạch giai đoạn 2018-2020: 37 điểm mỏ, diện tích quy hoạch là 2.150,51 ha, trữ lượng tài nguyên 7.851.661 m³; giai đoạn 2021-2025: 31 điểm mỏ, diện tích quy hoạch là 1.897,23 ha, trữ lượng tài nguyên 8.048.414 m³;

Việc quy hoạch thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh được thực hiện lồng ghép trong quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2035 tại Quyết định số 3172/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh.

Việc khoanh định, trình duyệt khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản đã được UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt tại Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 26/6/2018, trong đó có 16 khu vực thuộc khu vực cấm hoạt động khoáng sản đối với đối tượng hồ thủy lợi.

3. Tình hình cấp giấy phép hoạt động cát, sỏi lòng sông:

Căn cứ quy định tại Điều 12, Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ về tiêu chí khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản, UBND tỉnh phê duyệt các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh tại Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 13/12/2013, do đó việc cấp giấy phép hoạt động cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh không thông qua đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 19 giấy phép khai thác cát, trong đó hồ Dầu Tiếng 16 giấy phép, sông Sài Gòn 01 giấy phép, sông Vàm Cỏ Đông 02 giấy phép, với tổng trữ lượng 9.461.491 m³, công suất khai thác 665.100,0 m³/năm; 09 giấy phép thăm dò cát xây dựng trong đó có 05 giấy phép đã được UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản. Các vị trí đã được cấp giấy phép khai thác khoáng sản cát trên địa bàn tỉnh phù hợp theo Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013-2015 tầm nhìn đến năm 2020. (*phụ lục II kèm theo*)

Công tác phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với cát xây dựng trên địa bàn tỉnh: UBND tỉnh Tây Ninh ban hành 23 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cát xây dựng, với tổng số tiền được phê duyệt là 41.003.209.000 đồng; số tiền cấp quyền đã thu được là 26.320.873.000 đồng.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra:

Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-Ttg ngày 02/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, có nội dung “Khi xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp; trường hợp kế hoạch thanh tra trùng lặp, chồng chéo với hoạt động kiểm toán nhà nước thì chủ động phối hợp, trao đổi với Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ để thống nhất phương án xử lý theo quy định hiện hành, đảm bảo sự kế thừa kết

quả thanh tra, kiểm toán, không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp, cần tiến hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt theo tinh thần trên”, hàng năm UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng kế hoạch tranh tra, kiểm tra các đơn vị khai thác cát đúng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Ngày 20/4/2017, UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 894/QĐ-UBND về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra việc chấp hành pháp luật nhà nước đối với các đơn vị được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản cát trong khu vực hồ Dầu Tiếng.

- UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 về việc thành lập Tổ kiểm tra liên ngành, thường xuyên giám sát việc chấp hành pháp luật nhà nước liên quan đến hoạt động khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản cát, trong khu vực hồ Dầu Tiếng. Tổ kiểm tra liên ngành, đã chủ trì kiểm tra việc khắc phục các tồn tại trong Kết luận kiểm tra số 1592/KL-UBND ngày 16/6/2017. Doanh nghiệp được cấp phép hoạt động tuân thủ pháp luật tốt hơn trong hoạt động khai thác cát trong khu vực hồ Dầu Tiếng.

- Ngày 14/5/2018, Tổ Kiểm tra ban hành kế hoạch Tổng kiểm kê các phương tiện, bến bãi các đơn vị hoạt động khai thác, kinh doanh cát trong hồ Dầu Tiếng.

- Trong năm 2019, Tổ kiểm tra liên ngành theo Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh đã tiến hành kiểm tra phúc tra từ ngày 17/4 đến ngày 19/4/2019 việc chấp hành pháp luật nhà nước liên quan đến hoạt động khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản cát trong hồ Dầu Tiếng.

- Ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quyết định số 1250/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ Tác nghiệp kiểm tra, xử lý chấn chỉnh hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng.

Đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Xây dựng thực hiện thường xuyên kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh và hàng năm xây dựng Kế hoạch kiểm tra chất lượng sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng sử dụng trong công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2019, Sở Xây dựng có Kế hoạch số 406/KH-SXD ngày 27/02/2019 và báo cáo kết quả kiểm tra tại Báo cáo số 1294/BC-SXD ngày 04/6/2019 về kết quả kiểm tra công tác quản lý sản phẩm, hàng hóa vật liệu sử dụng trong công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2019 theo Kế hoạch số 406/KH-SXD ngày 27/02/2019.

Kết quả xử lý vi phạm hành chính:

Năm 2017, đã phát hiện và xử lý tổng cộng 18 vụ vi phạm hành chính (không có khai thác trái phép), với tổng số tiền phạt là 1.271.969.000 đồng, tịch thu 03 tàu hút cát và trên 500 m³ cát bán đấu giá sung công quỹ Nhà nước với

tổng số tiền là 780.000.000 đồng, tước quyền sử dụng giấy phép khai thác khoáng sản 01 tổ chức với thời gian 09 tháng.

Trong năm 2018: Đã phát hiện và xử lý tổng cộng 11 vụ (trong đó có 06 vụ khai thác trái phép), với tổng số tiền phạt 537.154.500 đồng, tịch thu 573,88 m³ quy đổi thành tiền tổng cộng 204.282.400 đồng, cụ thể:

+ Trong 02 đêm 22/5/2018 và 24/5/2018, Tổ kiểm tra liên ngành phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, phát hiện 12 tàu khai thác trái phép.

- Ngày 04/6/2018, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1418/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ tham mưu xử lý hoạt động khai thác cát hồ Dầu Tiếng, do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng, thông nhất đưa ra kết quả xử lý như sau:

+ Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác không đúng hệ thống mỏ via (đối với khai thác lộ thiên), khai thác không đúng trình tự khai thác, với tổng số tiền 240.000.000 đồng, tước quyền sử dụng giấy phép khai thác khoáng sản từ 09 tháng đối với 04 tổ chức.

+ Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác vượt ra ngoài ranh giới khu vực được cấp giấy phép với số tiền phạt 15.000.000 đồng, tước quyền sử dụng 2 tháng đối với 01 tổ chức.

+ Xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác trái phép, với tổng số tiền 173.136.850 đồng đối với 04 tổ chức, cá nhân.

Trong 06 tháng đầu năm 2019, Phòng Cảnh sát môi trường – Công an tỉnh Tây Ninh đã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, triệt xóa các nhóm đối tượng khai thác cát trái phép trong hồ Dầu Tiếng tại khu vực giáp ranh 03 tỉnh Tây Ninh, Bình Dương và Bình Phước. Phát hiện 02 tàu khai thác trái phép trong hồ Dầu Tiếng đoạn giáp ranh giữa xã Tân Hòa, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh và xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương; 03 tàu không nằm trong kế hoạch đăng ký khai thác của các doanh nghiệp được cấp phép trong hồ Dầu Tiếng và không có (hoặc hết hạn) giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật phương tiện thủy nội địa để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định. Đã chuyển giao cho cơ quan chức năng tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

5. Khó khăn:

Hồ Dầu Tiếng nằm trên địa bàn thuộc 3 tỉnh Tây Ninh, Bình Dương và Bình Phước. Tuy nhiên, phần phân công trách nhiệm tại Điều 2 Quyết định số 166/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ lại chưa đề cập đến 02 tỉnh là Bình Dương và Bình Phước nên việc phối hợp quản lý, kiểm tra, giám sát khai thác khoáng sản cát trong hồ Dầu Tiếng gặp khó khăn.

Tình trạng khai thác cát trái phép trong vùng giáp ranh khu vực hồ Dầu Tiếng còn xảy ra. Do diện tích mặt hồ rất rộng, nhiều nơi không có dân cư nên việc phát hiện hành vi vi phạm gặp khó khăn.

Việc phát hiện xử lý vi phạm vùng giáp ranh khó khăn vì khi phía Tây Ninh tăng cường kiểm tra xử lý thì tàu, ghe di chuyển qua vùng giáp ranh nên việc khai thác cát vùng giáp ranh sông Vàm Cỏ Đông tại xã Phước Chi, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh và xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An còn diễn ra, do các hoạt động bên phía Long An thường qua địa phận Tây Ninh khai thác..

6. Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Sớm ban hành quy định về quản lý cát sỏi lòng sông để tăng cường công tác quản lý hoạt động khai thác cát.

- Chủ trì phối hợp các Bộ, ngành có liên quan xây dựng quy chế phối hợp quản lý nhà nước trong hoạt động khai thác khoáng sản cát xây dựng tại khu vực giáp ranh.

UBND tỉnh Tây Ninh báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về công tác quản lý nhà nước đối với cát, sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TN-MT;
- LĐVP, CVKTN;
- Lưu VT.

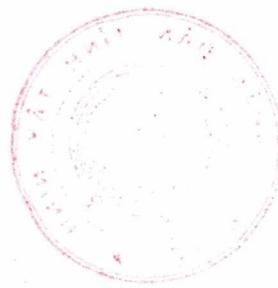
đ/c

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc



PHỤ LỤC I

(Kèm theo Báo cáo số 1263 /BC-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

- Văn bản số 3229/UBND-KTN ngày 02/11/2015 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.
- Văn bản số 3423/UBND-KTN ngày 20/12/2017 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động khai thác, vận chuyển tập kết, kinh doanh cát, sỏi trên địa bàn tỉnh.
- Văn bản số 79/UBND-KTN ngày 08/01/2018 của UBND tỉnh về việc tăng cường bảo vệ môi trường nước hồ Dầu Tiếng.
- Văn bản số 99/VP-TH ngày 08/5/2018 của UBND tỉnh về công tác hoạt động khai thác khoáng sản cát trong khu vực hồ Dầu Tiếng.
- Quyết định số 894/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của UBND tỉnh, về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra việc chấp hành pháp luật nhà nước đối với các đơn vị được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác khoáng sản cát trong khu vực hồ Dầu Tiếng.
- Quyết định số 2105/QĐ-UBND ngày 07/9/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành về việc thành lập Tổ kiểm tra liên ngành, kiểm tra thường xuyên việc chấp hành pháp luật nhà nước liên quan đến hoạt động khai thác, mua bán, vận chuyển khoáng sản cát.
- Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh ban hành về việc thành lập Tổ tham mưu xử lý hoạt động khai thác cát trong hồ Dầu Tiếng do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Tổ trưởng.
- Quy chế phối hợp số 37/QCPH-TPHCM-BRVT-ĐN-BD-LA-TG-BP-LĐ ngày 06/01/2017 giữa UBND thành phố Hồ Chí Minh, UBND các tỉnh Tây Ninh, Bà Rịa Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Long An, Tiền Giang, Bình Phước, Lâm Đồng;
- Quy chế phối hợp số 1416/QCPH-TN-BD ngày 25/5/2012 của UBND tỉnh Tây Ninh và UBND tỉnh Bình Dương về kiểm tra hoạt động khai thác, kinh doanh, vận chuyển, tập kết cát trên sông Sài Gòn và hồ Dầu Tiếng đoạn giáp ranh giới hành chính giữa hai tỉnh Bình Dương và Tây Ninh;
- Quy chế phối hợp số 7113/QCPH-TNMT-NN&PTNT-XD-GVT-TCT-CAT-CTT-UBND-LDTPH-TLTN ngày 11/12/2017 các Sở, ngành và UBND các huyện liên quan về việc quản lý hoạt động khai thác khoáng sản cát xây dựng trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giữa các Sở Tài nguyên và

Môi trường – Nông nghiệp & PTNT – Xây dựng, Giao thông Vận tải – Công Thương – Công an tỉnh – Cục Thuế tỉnh – UBND huyện Tân Châu – UBND huyện Dương Minh Châu – Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Dầu Tiếng Phước Hòa – Công ty TNHH MTV KTTL Tây Ninh.

PHỤ LỤC II DANH SÁCH CẤP PHÉP HOẠT ĐỘNG KHOÁNG SẢN XÂY DỰNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH
 (Kèm theo Báo cáo số: 203 /BC-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh)



| STT | Số giấy phép/Quyết định | Ngày cấp | Tên tổ chức cá nhân được cấp giấy phép | Trữ lượng khai thác (m ³) | Công suất | Thời hạn (năm) | Tên, vị trí khu khai thác mỏ | Diện tích (m ²) | Ghi chú |
|-----------------------------|-------------------------|------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------|----------------|---------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------|
| I. Giấy phép thăm dò | | | | | | | | | |
| 1 | 3173/GP-UBND | 12/13/2016 | Công ty Cổ phần Địa chất và Môi trường Miền Đông | | | 02 th | Bến Cửu Long, hồ Dầu Tiếng, xã Tân Thành | Tân Châu | 220,000 đã phê duyệt trữ lượng |
| 2 | 3174/GP-UBND | 12/13/2016 | Công ty TNHH TM DV SM Hòa Phát | | | 02 th | Bến Cửu Long, hồ Dầu Tiếng, xã Tân Thành | Tân Châu | 240,000 đã phê duyệt trữ lượng |
| 3 | 1873/GP-UBND | 8/14/2017 | Công ty TNHH MTV Khai thác cát Thông thuận liên hoảng | | | 3 th | suối Ngộ Đoan 3, thuộc Bến Cửu Long, xã Tân Thành | Tân Biên | 425,700 đã phê duyệt trữ lượng |
| 4 | 2396/GP-UBND | 10/16/2017 | Công ty TNHH MTV KTKS Lộc Nguyên | | | 3 th | rạch Bà Hảo, xã Suối Đây và xã Tân Thành | Tân Châu | 886,000 đã phê duyệt trữ lượng |
| 5 | 2837/GP-UBND | 11/27/2017 | Công ty TNHH MTV Thành Huỳnh Ngọc | | | 03 th | nhánh suối Tha La, xã Suối Đây | Tân Châu | 380,000 đã phê duyệt trữ lượng |
| 6 | 3023/GP-UBND | 12/13/2017 | Công ty TNHH TM DV XD Trung Thành | | | 3 th | suối Ngộ Đoan 2, thuộc Bến Cửu Long, xã Tân Thành | Tân Châu | 286,400 đã phê duyệt trữ lượng |
| 7 | 903/GP-UBND | 4/4/2018 | DNTN Minh Trọng | | | 3th | suối Tha La, xã Tân Hội, xã Suối Đây | Tân Châu | 235,000 |
| 8 | 3056/GP-UBND | 18/12/2017 | Công ty TNHH Thanh Nhàn | | | 3th | bến Cửu Long (đoạn 4), xã Tân Thành | Tân Châu | 550,000 |

| | | | | | | | |
|------------------------------------------------------|------------------|------------|-------------------------------------------------------------|-----------|--------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
| 9 | 1154/GP-UBND | 4/26/2018 | Công ty TNHH TM DV Phú Quân | 3th | rạch Bà Hảo, xã Suối long, xã Tân Thành | Tân Châu | 280,000 |
| II. Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản | | | | | | | |
| 1 | 245/QĐ- UBND | 1/26/2018 | Công ty Cổ phần Địa chất và Môi trường Miền Đông | 537,500 | 478,761 | Suối Ngô, bến cùu long, xã Tân Thành | Tân Châu 220,000 |
| 2 | 894/QĐ-UBND | 4/3/2018 | Công ty TNHH MTV Thành Huỳnh Ngọc | 961,061 | 929,177 | suối Tha La, xã Suối Đáy | Tân Châu 38,000 |
| 3 | 552/QĐ-UBND | 3/1/2018 | Công ty TNHH MTV TKS Lộc Nguyên | 1,123,268 | 1,115,623 | rạch Bà Hảo, xã Suối Đáy, xã Tân Thành | Tân Châu 886,000 |
| 4 | 939/QĐ-UBND | 4/6/2018 | Công ty TNHH MTV Khai thác cát Thông Thuận Liên Hoàng | 994,776 | 957,119 | suối NGô (đoạn 2), Bến Cửu Long, xã Tân Thành | Tân Châu 381,380 |
| 5 | 318/QĐ-UBND | 2/1/2018 | Công ty TNHH TM DV SX Hòa Phát | 371,628 | 370,456 | Suối Ngô, bến cùu long, xã Tân Thành | Tân Châu 234,000 |
| III. Giấy phép khai thác | | | | | | | |
| 1 | 1978/GP- UBND | 25/9/2009 | DNTN Hải Hà | 478,310.0 | 40,000 | 12 | Suối Tha La Tân Châu 17,730 |
| 2 | 1931/GP- UBND | 9/21/2009 | DNTN Cát Giang | 571,655.0 | 40,000 | 14 | Suối Tha La Tân Châu 163,100 |
| 3 | 2364/GP- UBND | 10/17/2014 | DNTN Hiệp Thuận Công ty TNHH Hiệp Thuận Tây Ninh | 433,163.0 | 33,000.0 | 14 | Rạch Bà Hảo, đoạn 1 và đoạn 2, xã Suối Đá Tân Châu 550,000 |
| 4 | 798/GP- UBND | 4/16/2015 | DNTN Thành Phúc | 405,600.0 | 27,000.0 | 16 | Rạch Bà Hảo, đoạn 1 và đoạn 2, xã Suối Đá Dương Minh Châu 653,000 |
| 5 | 1891/GP- UBND | 8/20/2015 | Cty TNHH Dương Đại Lực | 601,289.5 | 20,000 | 10 | Lòng Hồ Đầu Tiêng, huyện DMC Tạm ngưng |

| | | | | | | | | | |
|----|--------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|----------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------|
| 6 | 234/GP-UBND | 1/29/2016 | Công ty cổ phần Xây dựng Thành Đạt | 443,040.0 | 34,900.0 | 14 | đoạn 1, đoạn 2 xã Suối Đá | Dương Minh Châu | 522,000 |
| 7 | 341/GP-UBND | 2/4/2016 | Công ty TNHH Quang Vinh Tây Ninh | 388,428.0 | 33,000.0 | 13 | Suối Tha La, Cầu Sập, xã Tân Hưng | Tân Châu | 354,000 |
| 8 | 1374/GP-UBND | 6/2/2016 | Chi nhánh 2 - Cty TNHH Việt Úc | 619,354.0 | 31,500 | 5 | Suối Tha La, xã Tân Phú | Tân Châu | 589,400 |
| 9 | 1816/GP-UBND | 7/7/2016 | Công ty TNHH MTV Khai thác cát Liên Hoàng | 1,065,080.0 | 41,000.0 | 27 | Suối Bồ Hum, Hồ Dầu Tiếng, Tân Hòa | Tân Châu | 542,000 |
| 10 | 2140/GP-UBND | 8/15/2016 | Cty TNHH TM DV Phú Quân | 392,639.0 | 26200 | 15 | Dương Minh Châu, Tây Ninh | Dương Minh Châu | 512000 |
| 11 | 903/GP-UBND | 4/21/2017 | Công ty TNHH Hiệp Thuận Tây Ninh | 608,682.0 | 45,000.0 | 14 năm 3 tháng | đoạn 1, sông Sài Gòn Cũ, xã Suối Đá | Dương Minh Châu | 1,000,000 |
| 12 | 1601/GP-UBND | 7/14/2017 | DNTN Cát đá sỏi Minh Hưng | 179,741.0 | 50,000.0 | tháng 02/2021 | Sông Sài Gòn, đoàn từ km 19 đến km 29 thuộc địa phận xã Đôn Thuận | Trảng Bàng | 344,036 |
| 13 | 1993/GP-UBND | 8/28/2017 | DNTN Tiên Triển | 85,636 | 30,000.0 | 2 năm 8 tháng | sông Vầm Cò đồng, xã Biên Giới và xã Phước Vinh | Châu Thành | 102,320 |
| 14 | 2248/GP-UBND | 9/26/2017 | Liên doanh công ty TNHH MTV KTTL Dầu Tiếng Phước Hòa và Công ty Cổ phần Đầu tư Xuân Cầu Tây Ninh | 822,050.0 | 38,500.0 | 10/24/2031 | đoạn sông Sài Gòn cũ thuộc Hồ Dầu Tiếng, xã Suối Đá | Dương Minh Châu | 950,000 |
| 15 | 2973/GP-UBND | 12/8/2017 | DNTN Thành Phúc | 210,513 | 15,000.0 | 13,5 năm | mỏ cát suối Chà Vá, xã Tân Hoà, | Tân Châu | 380,000 |

| | | | | | | | | | | |
|----|--------------|-----------|----------------------------------|-------------|----------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|---------|--|
| 16 | 2933/GP-UBND | 12/9/2017 | Công ty TNHH MTV Long Hải Sơn | 168,646.0 | 15,000.0 | 11 năm 3 tháng | suối Bồ Hút, xã Tân Hoà | Châu Thành | 300,000 | |
| 17 | 655/GP-UBND | 3/12/2018 | DNTN Huy Thiện | 48,866.0 | 20,000.0 | 7/12/2020 | Suối Tha La | Tân Châu | 125,000 | |
| 18 | 687/GP-UBND | 3/14/2018 | Công ty TNHH Quang Vinh Tây Ninh | 1,451,023.0 | 60,000.0 | 25 năm | suối Tha La, xã Tân Phú, xã Suối Dây, huyện Tân Châu và rạch Bà Hảo, xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu | | 977,800 | |
| 19 | 1799/GP-UBND | 14/8/2008 | DNTN Trường Tháng | 632,563.0 | 45,000 | 14 | xã Phước Vinh và xã Biên Giới | Châu Thành | 407,954 | |

PHỤ LỤC III: BÁO CÁO TÌNH HÌNH THU TIỀN CẤP QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN CÁT XÂY DỰNG
 (Xem theo Báo cáo số: 24 /BC-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh Tây Ninh)

| ST T | TÊN ĐƠN VỊ | VỊ TRÍ MỎ | HUYỆN | QUYẾT ĐỊNH | | | lần nộp |
|---------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------|------------|-------------------|------------|
| | | | | SỐ | NGÀY CẤP | số tiền phê duyệt | |
| 1 | DNTN Tiến Triển | Sông Vàm Cỏ Đông, xã Phước Vinh | Châu Thành | 1256 | 4/6/2014 | 217,631,700 | 1 |
| 2 | DNTN Hiệp Thuận | Đoạn rạch Bà Hảo-Đoạn 1, Đoạn 2 nằm trong lòng hồ Dầu Tiếng có chiều dài 5km, xã Suối đá | DMC | 1323 | 13/6/2014 | 243,589,353 | 7 |
| 3 | DNTN Hiệp Thuận | Đoạn rạch Bà Hảo-Đoạn 1, Đoạn 2 nằm trong lòng hồ Dầu Tiếng có chiều dài 5km, xã Suối đá | DMC | 1323 | 13/6/2014 | 1,705,125,474 | 7 |
| 4 | DNTN Thành Phúc | rạch Bà Hảo - đoạn 2, xã Suối Đá rạch Bà Hảo - đoạn 2, xã Suối Đá | DMC | 1666 | 25/7/2014 | 190,767,856 | 8 |
| 5 | DNTN Thành Phúc | áp 3, xã Suối Đây | DMC | 1666 | 25/7/2014 | 1.526.142.852 | 8 |
| 6 | DNTN Huy Thiện | xã Tân Hiệp và xã Suối Đây | Tân Châu | 2186 | 1/10/2014 | 209,448,720 | 1 |
| 7 | DNTN Hải Hà | xã Tân Hiệp và xã Suối Đây | Tân Châu | 2282 | 9/10/2014 | 674,769,420 | 1 |
| 8 | DNTN Trường Thắng | xã Phước Vinh và xã Biên Giới | Châu Thành | 2585 | 11/11/2014 | 1,202,288,513 | 5 |
| 9 | công ty TNHH MTV Cát Giang | Suối Tha La, xã Tân Hiệp và xã Suối Đây | Tân Châu | 2461 | 28/11/2014 | 982,460,700 | 1 |
| 10 | Xí nghiệp khai thác Vật liệu và Xây dựng Dầu Tiếng và Công Ninh | Sông Sài Gòn, tiếp giáp giữa Dương Minh Châu Tây Ninh và Dầu Tiếng xã Đôn Thapel | Dương Minh Châu | 2919 | 22/12/2014 | 2,085,419,765 | 1 |
| 11 | DNTN Cát Đá Sỏi Minh Hưng | Rạch Bà Hảo-Sanh Đôi, xã Suối Đá | Trảng Bàng | 2921 | 22/12/2014 | 198,847,350 | 1 |
| 12 | Chi nhánh 2 - Công ty TNHH Phú Quân Việt Úc | suối Tha La, xã Tân Phú và xã Tân Hưng | Tân Châu | 2920 | 22/12/2014 | 1,637,166,960 | 1 |
| 13 | Công ty TNHH MTV TM -DV Phú Quân | Trí Bình đến Phước Vinh | Dương Minh Châu | 2917 | 22/12/2014 | 1,121,326,895 | 1 |
| 14 | Công ty Cổ phần KTKS Tây Ninh | xã Suối Đá | Châu Thành | 20 | 8/1/2015 | 544,135,644 | 1 |
| 15 | Công ty TNHH XD-TM-DV Dương Đại Lực | Dương Minh Châu | Châu Thành | 21 | 8/1/2015 | 1,568,104,200 | 1 |

| | | | | | | | |
|------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|--------------|------------|-----------------------|----|
| 16 | Công ty Cổ phần KTKS Tây Ninh | Sông Vàm Cỏ Đông, đoạn từ Bến Sỏi đến Lộc Giang, Tây Ninh | | 158 | 21/1/2015 | 7,663,788,132 | 1 |
| 17 | Công ty Cổ phần Xây dựng Thành Đạt | Rạch Bà Hảo Đoạn 1 và Đoạn 2, xã Suối Đá | Dương Minh Châu | 1964 | 31/8/2015 | 1,764,028,305 | 7 |
| 18 | Công ty TNHH Quang Vinh Tây Ninh | Suối Tha La - Cầu Sập, xã Tân Hưng | Tân Châu | 2678 | 20/11/2015 | 1,176,617,988 | 7 |
| 19 | Công ty TNHH MTV Khai thác cát Liên Hoàng | suối Bò Hum thuộc Hồ Dầu Tiếng, xã Tân Hòa | Tân Châu | 667 | 18/3/2016 | 4,609,403,172 | 14 |
| 20 | DNTN Cát đá sỏi Minh Hưng | đoạn sông Sài Gòn từ km 19 đến km 29 thuộc địa phận xã Đôn Thuận, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh và xã Thanh An, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương | Trảng Bàng | 1338/QĐ-UBND | 20/6/2017 | 746,230,320 | 1 |
| 21 | DNTN Thành Phúc | suối Chà Vá, xã Tân Hòa | Tân Châu | 1553/QĐ-UBND | 26/6/2017 | 937,835,415 | 1 |
| 22 | Công ty TNHH MTV Long Hải Sơn | suối Bò Hút, xã Tân Hòa | Tân Châu | 1553/QĐ-UBND | 7/7/2017 | 751,317,930 | 1 |
| 23 | DNTN Huy Thiện | suối Tha La, xã Suối Dây | Tân Châu | 2111/QĐ-UBND | 7/9/2017 | 354,485,460 | 1 |
| 24 | Công ty TNHH Quang Vinh Tây Ninh | suối Tha La, xã Tân Phú, xã Suối Dây, huyện Tân Châu và rạch Bà | | 461 | 13/2/2018 | 6,464,307,465 | 13 |
| 25 | Công ty TNHH Hiệp Thuận | đoạn 1, sông Sài Gòn Cũ, xã Suối Đá | Dương Minh Châu | 334/QĐ-UBND | 15/2/2017 | 2,862,327,105 | 7 |
| Tổng cộng | | | | | | 39,911,423,842 | |